

Sở giao dịch nông sản ở Việt Nam: tiện ích và những hỗ trợ từ phía Nhà nước

NGÔ THỊ THU HẰNG
MAI LAN PHƯƠNG
NGUYỄN THỊ MINH HIỀN

Bất ổn và rủi ro trong sản xuất kinh doanh nông sản làm ảnh hưởng đến người nông dân và doanh nghiệp kinh doanh nông sản, do đó, nhu cầu một đấu môi giao dịch (sở, sàn giao dịch) để có những hỗ trợ trong giao dịch thương mại là hết sức cần thiết. Để các sở, sàn giao dịch hoạt động có hiệu quả hơn, rất cần có những cơ chế hỗ trợ của Nhà nước tạo tiền đề cho sự phát triển thị trường kinh doanh nông sản lành mạnh, công bằng, tối đa hóa lợi ích và giảm thiểu các rủi ro cho các tác nhân tham gia.

Bất ổn và rủi ro trong sản xuất kinh doanh nông sản luôn tồn tại và gây ra những thiệt hại không nhỏ cho cả người sản xuất lẫn người kinh doanh. Bên cạnh những rủi ro do những yếu tố tự nhiên như thời tiết, dịch bệnh thì phải kể đến những yếu tố xã hội như về giá cả, về thị trường. Đặc biệt trong nền kinh tế hàng hóa với cùng những đòi hỏi khắc nghiệt trong cạnh tranh của thị trường thì rủi ro càng xuất hiện nhiều với tần suất cao. Rủi ro thị trường có thể xảy ra trên nhiều góc độ, gây ảnh hưởng đến người nông dân cũng như gây thiệt hại đối với những doanh nghiệp kinh doanh bởi sự bất ổn thường xuyên của giá cả. Vì vậy, từ người nông dân cho đến các thương lái, thậm chí cả chính quyền địa phương đều có nhu cầu cần đến một đấu môi giao dịch để có những hỗ trợ cần thiết trong giao dịch thương mại, giảm thiểu các thiệt hại nếu có tình huống rủi ro xảy ra, cũng như sự chính thống hợp pháp cho các hoạt động sản xuất kinh doanh nông sản. Hay nói cách khác, sự xuất hiện của sàn giao dịch nông sản là sự đáp ứng khách quan cho nhu cầu của các tác nhân tham gia vào thị trường nông sản với một mục tiêu là đảm bảo, duy trì sự phát triển bền vững của thị trường này.

1. Lịch sử phát triển của các sở giao dịch hàng hóa và sàn giao dịch hàng hóa ở Việt Nam

1.1. Sở Giao dịch hàng hóa

Tại Việt Nam, đến thời điểm hiện nay, các cơ quan chức năng mới chỉ cấp phép cho 2 sàn giao dịch hàng hóa và 1 trung tâm giao dịch cà phê, đó là Sở Giao dịch hàng hóa Việt Nam, Sở Giao dịch hàng hóa INFO và Trung tâm Giao dịch cà phê Buôn Mê Thuột.

Sở giao dịch hàng hóa Việt Nam (VNX) bắt đầu hoạt động vào ngày 1-4-2011 với 4 mặt hàng trên sàn giao dịch là cà phê robusta, cà phê arabica, cao su và thép cuộn cán nóng. Năm 2012, hoạt động giao dịch tại VNX đã bắt đầu có dấu hiệu trầm lắng. Theo báo cáo của VNX, tổng khối lượng giao dịch hợp đồng rất thấp. Trong đó, phần lớn là giao dịch cà phê, cao su thì ít, riêng nhóm thép gần như chưa có giao dịch. Số lượng tài khoản mở tại các thành viên của VNX đến nay cũng chỉ hơn 2.000 tài khoản, tổng mức giao dịch các hợp đồng trong 6 tháng đầu năm 2012 chỉ đạt gần 849 tỷ đồng. Các chủ đầu tư chỉ là cá nhân và tham gia chủ yếu để tìm hiểu, thăm dò thị trường. Do sự cố rủi ro về hệ thống công nghệ thông tin, nên VNX đã tạm dừng hoạt động từ tháng 8-2012 và đến tháng 9-2013 mới hoạt động trở lại (Phương, 2013).

Ngô Thị Thu Hằng, ThS.; Mai Lan Phương, TS.; Nguyễn Thị Minh Hiền, PGS.TS. Trường đại học Nông nghiệp Hà Nội.

Trung tâm Giao dịch cà phê Buôn Ma Thuột (Buon Ma Thuot Coffee Exchange Centre – BCEC) được khởi công năm 2005 và đến ngày 11-12-2008 mới chính thức khai trương giao dịch cà phê giao với số vốn đầu tư trên 100 tỷ đồng. Tuy nhiên, tương tự như VNX, năm 2011, giao dịch cà phê robusta trên BCEC đạt 696,97 tỷ đồng thì đến năm 2012, giao dịch đã giảm đáng kể, chỉ còn 173,14 tỷ đồng (Thu Phương, 2013).

Sở Giao dịch hàng hóa INFO (INFO COMEX) được Bộ Công thương cấp giấy phép hoạt động vào tháng 4-2013 với vốn điều lệ 150 tỷ đồng, hoạt động trong lĩnh vực tổ chức giao dịch thép, cà phê, cao su và các loại hàng hóa khác theo quy định của pháp luật.

1.2. Sàn giao dịch hàng hóa

Bên cạnh các sở giao dịch hàng hóa được thành lập theo giấy phép hoạt động của Bộ Công thương thì còn có hoạt động của các sàn giao dịch hàng hóa của các hiệp hội và các công ty kinh doanh nông sản. Hiện trên toàn thế giới đang có khoảng 50 sàn giao dịch hàng hóa. Tuy nhiên, các sàn giao dịch này chủ yếu tập trung ở khu vực Châu Á với khoảng 30 sàn (Thu Phương, 2013).

Sàn giao dịch hàng hóa đầu tiên hình thành ở Việt Nam là Sàn giao dịch hạt điều do Hiệp hội cây điều Việt Nam phối hợp với Trung tâm Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh) và một đối tác của Mỹ mở ra ngày 7-3-2002. Tuy nhiên, sàn giao dịch này chỉ giao dịch được đúng một phiên duy nhất vào ngày khai trương, rồi ngừng hoạt động.

Sau đó, hàng loạt các sàn giao dịch được mở cửa, tuy nhiên phụ thuộc vào tần xuất hoạt động mà có không ít sàn cũng phải sớm đóng cửa sau một thời gian ngắn như: Sàn giao dịch thủy sản Cần Giờ, Sàn giao dịch Sacom-STE, (Hoàng Anh, 2013). Đồng thời, cũng không ít các sàn giao dịch di vào hoạt động hiệu quả. Diễn hình như Sàn Giao dịch rau quả và thực phẩm an toàn Hà Nội (SGDRQ&TPATHN, thành lập tháng 7-

2011), đến nay đã có 28 thành viên tham gia bán hàng hóa, 5 doanh nghiệp tham gia kinh doanh trên sàn. Sàn đã và đang hỗ trợ giao dịch hiệu quả cho 50 hợp tác xã sản xuất rau, quả, chè an toàn do Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Nội chỉ đạo và kiểm tra chất lượng. Số điểm phân phối rau quả, thực phẩm an toàn tại khu dân cư và cơ quan là 480 điểm; trong đó được Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Nội hỗ trợ 78 điểm, số đối tác tiêu thụ (dầu mồi bán buôn, nhà xuất khẩu, nhà chế biến, nhà bán lẻ v.v.) là 150 và số thị trường nước ngoài đang tiếp cận là 1 (Lê Thị Kim Ngân, 2013).

Từ tháng 6-2013, trước nhu cầu của các hợp tác xã và người sản xuất muốn mua được vật tư nông nghiệp tốt trực tiếp từ các nhà cung cấp vật tư uy tín, Công ty SGDRQ&TPATHN đã đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành thêm Sàn Giao dịch vật tư nông nghiệp miền Bắc.

Gần đây nhất, ngày 25-1-2014, ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã đồng ý với kế hoạch của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn của tỉnh về việc thành lập Sàn Giao dịch nông sản tỉnh Quảng Ninh. Giai đoạn 2010 - 2012 là giai đoạn khai thông hệ thống sàn, sau đó triển khai 5 tỉnh/sàn tại các vùng trọng điểm; 2013 - 2015 là giai đoạn nhân rộng mô hình, sẽ mở rộng thêm 20 tỉnh/sàn khác; 2016 - 2020 là giai đoạn hoàn tất hệ thống trong nước, sẽ phát triển các điểm sàn ra thị trường quốc tế. Với khoảng 2/3 dân số Việt Nam trong ngành nông nghiệp, chương trình hứa hẹn mang lại những tác động to lớn (Mai Anh, 2011).

2. Các tiện ích khi giao dịch qua sở và sàn giao dịch

2.1. Tổ chức giao dịch hàng hóa

Mua bán hàng hóa qua sở/sàn giao dịch hàng hóa là hoạt động mua bán hàng hóa tập trung, quy mô lớn, được thực hiện thông qua trung gian với những hàng hóa đạt chuẩn về chất lượng và phải tuân thủ quy tắc giao dịch chặt chẽ của các sàn; phải đảm bảo trong cùng một không gian, thời gian và địa điểm, mặc dù không có sự xuất hiện đồng thời của

người bán, người mua và không có sự hiện diện của hàng hóa. Theo phương thức mua bán này, sở/sàn giao dịch hàng hóa sẽ tổ chức giao dịch hàng hóa như sau: 1) tổ chức đặt lệnh bán, lệnh mua cho người mua, người bán; 2) tổ chức khớp lệnh; 3) kiểm soát lệnh và người mua, người bán.

Trong hoạt động này, bên thực hiện dịch vụ sẽ được hưởng thù lao khi khách hàng

tham gia vào các giao dịch mua, bán hàng hóa qua sở/sàn giao dịch; khách hàng (hay bên bán, bên mua trong hợp đồng mua bán) sẽ đảm bảo được kế hoạch kinh doanh trong một thời gian nhất định, bảo hiểm rủi ro về giá hoặc có lợi nhuận hay chịu rủi ro trên cơ sở sự biến động giá cả hàng hóa trên thị trường vào thời điểm thực hiện giao dịch trong tương lai.

Hộp 1: Sở giao dịch sẽ tạo ra đột phá

Ông Trần Đức Vinh, chủ nhiệm Hợp tác xã Yên Mỹ (huyện Thanh Trì, Hà Nội) cho biết, dự án đã làm thay đổi cách sản xuất truyền thống của nông dân Yên Mỹ. Trong quá trình thực hiện dự án được hỗ trợ điều kiện nâng cấp, sơ chế, đảm bảo an toàn và quảng bá sản phẩm. Hiện hợp tác xã đã có 4 cửa hàng tiêu thụ sản phẩm, 4 công ty trên địa bàn Hà Nội, tham gia đặt hàng mua rau; đồng thời từ tháng 3-2012, tham gia giao dịch qua Sở Giao dịch rau quả và thực phẩm an toàn. Nhờ vậy lợi nhuận của nông dân tăng 15 - 20%. Trước đây sản xuất rau an toàn thông thường đạt 7 - 8 triệu đồng/sào, đến nay sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP đạt 10 - 12 triệu đồng/sào.

Theo ông Nguyễn Thành Lưu, Giám đốc Sở Giao dịch rau quả và thực phẩm an toàn Hà Nội thì hiện nay sở đang hỗ trợ giao dịch cho 30 hợp tác xã sản xuất rau, quả, chè an toàn. Nhiều hợp tác xã từ chối khó tiêu thụ nông sản, sau một thời gian tham gia sở đã tiêu thụ được sản phẩm tốt, thậm chí một số hợp tác xã có sản phẩm tốt, giá thành hợp lý, không đáp ứng đủ nhu cầu đặt hàng.

Tham gia sở giao dịch, người tiêu dùng mua được nông sản an toàn, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; được hưởng giá gốc của nhà sản xuất. Với nhà sản xuất, bán được sản phẩm theo lô lớn, rất thuận tiện giao dịch, bảo vệ được thương hiệu, uy tín, không bị hàng nhái; nắm được tín hiệu của thị trường để có kế hoạch sản xuất phù hợp, tập trung vào sản phẩm có lợi thế cạnh tranh cao.

Hiện nay, sở giao dịch có 300 điểm phân phối rau quả thực phẩm an toàn tới khu dân cư, cơ quan; 25 đối tác tiêu thụ đầu mối bán buôn, nhà xuất khẩu, nhà bán lẻ. Dự kiến đến năm 2015, tăng lên khoảng 500 đối tác.

Nguồn: (<http://www.vinacert.vn/vi/tin-tuc-moi-tin-tuc-va-su-kien-chung-nhan-vietgap-trong-trot/vietgap-nhan-xanh-va-san-giao-dich-thuc>)

2.2. Tạo lập thị trường

Sở giao dịch hàng hóa giống như một nhà tạo lập thị trường. Những nhà tạo lập thị trường tạo ra thị trường có tính thanh khoản cao bằng cách thường xuyên niêm yết lên các mức giá chào mua, chào bán, qua đó đảm bảo một thị trường hai chiều. Nhà tạo lập thị trường thường xuyên thực hiện các công việc để đáp ứng các lệnh từ phía nhà đầu tư.

Nhà tạo lập thị trường có thể đóng vai trò trong giao dịch, có nghĩa là nếu lệnh đặt đến là lệnh mua, nhà tạo lập thị trường sẽ tổ chức kết nối với các cơ sở sản xuất để cung cấp hàng hóa. Nếu lệnh đến là lệnh bán, nhà tạo lập thị trường sẽ tiến hành kết nối với các nhà tiêu thụ để bán khống lượng hàng hóa mà nhà đầu tư muốn bán. Lệnh mua hay bán mà nhà tạo lập thị trường nhận được chính là lệnh đáp lại các

chào mua, chào bán mà nhà tạo lập thị trường đã niêm yết trên thị trường.

Hộp 2: Giao dịch qua sàn - lối thoát hiểm cho các hợp tác xã nông nghiệp?

Ông Nguyễn Thanh Tùng, điều phối viên Quỹ Phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD) cho rằng, trong bối cảnh khó khăn về năng lực quản lý hợp tác xã, mô hình hỗ trợ tăng cường năng lực, xây dựng thương hiệu và đưa tổ hợp tác, hợp tác xã tham gia giao dịch trên Sàn Giao dịch vật tư đầu vào và Sàn Giao dịch sản phẩm đầu ra do Công ty cổ phần Sàn Giao dịch rau quả và thực phẩm an toàn Hà Nội (SGDRQ&TPATHN) triển khai tại Tuyên Quang theo thỏa thuận với Dự án Hỗ trợ nông nghiệp, nông dân và nông thôn tỉnh Tuyên Quang (TNSP) do IFAD tài trợ đang gợi mở một hướng phát triển hiệu quả và bền vững cho các hợp tác xã, tổ hợp tác.

Từ tháng 6-2013, trước nhu cầu của các hợp tác xã và người sản xuất muốn mua được vật tư nông nghiệp tốt trực tiếp từ các nhà cung cấp vật tư uy tín, Công ty SGDRQ&TPATHN đã đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành Sàn Giao dịch vật tư nông nghiệp miền Bắc. Sự phôi hợp hoạt động của hai sàn giao dịch vật tư đầu vào và sản phẩm đầu ra của công ty trở thành “sợi chỉ đỏ” xuyên suốt kết dính các mắt xích tạo ra các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm đa dạng và hiệu quả, trong đó các mắt xích giao dịch với nhau hoàn toàn trên cơ sở thị trường.

Ông Hà Văn Hòa, Giám đốc TNSP tỉnh Tuyên Quang cho biết, việc hỗ trợ các hộ sản xuất nhỏ lẻ liên kết thành các tổ hợp tác, hợp tác xã, sau đó tăng cường năng lực và hỗ trợ họ tham gia giao dịch trên các sàn giao dịch vật tư đầu vào và sản phẩm đầu ra để kết nối vào các chuỗi giá trị phù hợp sẽ giúp khắc phục được tình trạng sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, nhiều rủi ro hiện nay và sẽ tạo tiền đề để tổ hợp tác, hợp tác xã phát triển bền vững.

Ông Nguyễn Thành Lưu, Tổng giám đốc Công ty SGDRQ&TPATHN chia sẻ: “Thông qua sàn giao dịch, các nhà cung cấp vật tư nông nghiệp không những được kết nối thẳng tới hàng chục nghìn hợp tác xã, tổ sản xuất với chi phí không đáng kể mà uy tín thương hiệu cũng được bảo đảm. Đặc biệt, tình trạng phân bón ròm, thức ăn chăn nuôi kém chất lượng sẽ khó xảy ra khi giao dịch qua sàn vì bị truy xuất nguồn gốc xuất xứ rất rõ ràng”.

Nguồn: Nguyễn Huan, <http://nongnghiep.vn/nongnghiepvn/72/1/15/117488/giao-dich-qua-san-loi-thoat-hiem-cho-cac-hix-nong-nghiep.aspx>

2.3. Cung cấp các dịch vụ

Dịch vụ tín dụng: bên cạnh hoạt động mua bán hàng hóa tại sàn giao dịch hàng hóa, hệ thống các ngân hàng thanh toán đều có các dịch vụ tín dụng hỗ trợ đến các thành viên tham gia giao dịch tại sàn. Càng nhiều ngân hàng thanh toán tham gia sẽ càng đa dạng hơn các sản phẩm dịch vụ tín dụng được cung cấp cho các thành viên.

Dịch vụ môi giới, tư vấn: các thành viên môi giới của Sàn giao dịch hàng hóa thực hiện nhiệm vụ tư vấn đến từng nhà đầu tư về mô hình hoạt động, cách thức giao dịch, cách thức thanh toán, cách thức kiểm định, giao

nhận hàng hóa để từ đó giúp cho nhà đầu tư giảm thiểu rủi ro và tự tin khi tham gia thị trường này. Đồng thời thiết lập cách thức hỗ trợ hiện đại, nhanh chóng nhằm môi giới giao dịch cho khách hàng tại sàn giao dịch.

Dịch vụ cung cấp thông tin thị trường: sàn giao dịch hàng hóa thiết lập hệ thống công bố thông tin bao gồm: thông tin về giao dịch trên thị trường, thông tin về thành viên, khách hàng và thông tin quản lý thị trường,... thông qua hệ thống cơ sở dữ liệu từ phần mềm giao dịch, hệ thống website, cổng giao tiếp điện tử, các bản tin và ấn phẩm thường kỳ, các thông báo. Thông tin được sàn giao dịch hàng

hóa cung cấp cho đối tượng có yêu cầu theo một quy trình do sở ban hành và thu phí cung cấp thông tin, ngoại trừ đối với các đối tượng mà sàn giao dịch phải cung cấp theo quy định của pháp luật.

2.4. Phương tiện quản lý rủi ro của nhà sản xuất và nhà kinh doanh

Trong môi trường hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là gắn với lĩnh vực nông nghiệp thì rủi ro là điều không thể tránh khỏi. Do vậy, tìm kiếm các công cụ quản lý và dự báo, ngăn ngừa rủi ro là điều mà các nhà sản xuất, kinh doanh đều rất quan tâm. Đáp ứng yêu cầu này,

qua các sở giao dịch hàng hóa, trung tâm giao dịch hàng hóa nông sản, các nhà quản lý chính sách vĩ mô của chính phủ sẽ có cái nhìn tổng quát về tổng cung, tổng cầu của các loại hàng hóa chủ yếu trên thị trường, đặc biệt là mặt hàng chủ lực của Việt Nam là nông sản, từ đó, giúp định hướng cho người nông dân và người kinh doanh lên kế hoạch hợp lý đem lại lợi nhuận cho họ và cả cho xã hội, tránh hiện tượng “trồng trọt và sản xuất theo phong trào” hoặc hiện tượng “được mùa thì mất giá, được giá thì không có sản phẩm để bán” như hiện nay (BT, 2013).

Hộp 3: Trung tâm Mua bán nguyên liệu thức ăn gia súc của Công ty cổ phần Thanh Bình -Bình Dương

Ông Nguyễn Văn Bảy, chủ trang trại nuôi heo khá lớn ở Bình Dương, cần mua vài trăm tấn bột cá cho mùa chăn nuôi heo cung cấp vào dịp Tết Nguyên đán sắp tới. Khổ nỗi trại heo của ông không có kho chứa và cũng không cần dùng một lần cả trăm tấn bột cá.

Vậy là ông Bảy tìm đến Trung tâm Mua bán nguyên liệu thức ăn gia súc ở Biên Hòa để mua. Ông cho biết, sắp tới ông có thể chọn được loại bột cá nhập khẩu tốt nhất và có thể thuê kho gửi lại 90 tấn để chờ dần về trại khi có nhu cầu.

Chuyện mua bột cá và thuê kho gửi lại như ông Bảy chỉ là một phần trong chuỗi dịch vụ mà Trung tâm Mua bán nguyên liệu thức ăn gia súc của Công ty cổ phần Thanh Bình thực hiện từ giữa năm 2006. Ông Phạm Đức Bình, Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty, cho biết bản chất hoạt động của trung tâm là sàn giao dịch mua bán giao ngay và mua bán có kỳ hạn như mô hình của các sàn giao dịch nông sản kỳ hạn ở nước ngoài trước nhu cầu mua bán các loại nông sản ngày một tăng mạnh. “Sàn giao dịch làm trung gian cho cả người mua và người bán, hỗ trợ các dịch vụ như cho thuê kho, nhận ký gửi, thay mặt người mua ký hợp đồng với người bán hoặc ngược lại, sau đó chúng tôi cho thuê kho chứa, bảo quản nguyên liệu cho cả hai bên”, ông Bình nói.

Ông Bình cho biết, hiện nay sàn giao dịch ngoài việc làm dịch vụ trung gian, còn triển khai dịch vụ mua bán có kỳ hạn để tránh thiệt hại cho cả người mua và người bán trước các biến động bất thường của giá cả. Chẳng hạn giá bắp hạt trong nước hiện nay là 3.000 đồng/kg và người bán dự đoán giá bắp vào tháng 3 năm tới có thể lên 3.300 đồng/kg và chào bán giá này. Người mua có thể đặt cọc với sàn giao dịch 10% giá trị lô hàng và nhờ sàn giao dịch tư vấn, chọn mua 1.000 tấn bắp hạt giao vào tháng 3 năm tới với giá trên. Đến tháng 3, nếu giá bắp lên trên 3.300 đồng/kg thì người mua cũng không bị thiệt hại và chắc chắn sẽ mua được 1.000 tấn bắp cho kế hoạch sản xuất của mình.

Nguồn: <http://www.hoathinhco.com/index.php?page=catanew&id=15&language=vn>

3. Hỗ trợ của Nhà nước

Nhà nước đóng vai trò quan trọng trong việc tạo một môi trường công bằng đối với tất cả các bên tham gia vào sàn giao dịch nông sản. Nhà nước thiết lập nên các luật lệ, quy

tắc phù hợp và đồng thời tạo nên một thể chế cân thiết thúc đẩy các bên tham gia giao dịch trên sàn. Thiếu vai trò của Nhà nước thi hoạt động của sàn giao dịch sẽ không còn hiệu quả (OFT, 2009).

Sự hỗ trợ của Nhà nước có thể thực hiện bằng hai hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp. Sự tham gia trực tiếp của Nhà nước vào thị trường giao dịch thông qua việc cung ứng trực tiếp các hàng hóa, dịch vụ, ví dụ như Nhà nước có thể nghiên cứu hoặc mua các phần mềm công nghệ thông tin tiên tiến trên thế giới sau đó cung cấp cho các sàn giao dịch nông sản. Nhà nước cũng có thể mở các khóa đào tạo tập huấn các kỹ năng nghiệp vụ giao dịch quốc tế cho các doanh nghiệp, cá nhân mong muốn tham gia sàn giao dịch.

Sự tham gia gián tiếp của Nhà nước vào sàn giao dịch thông qua thuế và trợ cấp hoặc thông qua các quy định. Nhà nước có thể khuyến khích các doanh nghiệp, các hợp tác xã, các trang trại tham gia sàn giao dịch bằng cách giảm thuế, hoặc bằng các hình thức trợ cấp để khuyến khích người sản xuất và người tiêu dùng tham gia giao dịch. Ngoài ra, Nhà nước cũng có thể can thiệp thông qua các quy định, luật lệ, các tiêu chuẩn về chất lượng sản phẩm, hoặc đưa ra những chính sách cụ thể cho từng loại mặt hàng.

Từ năm 2005, Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản pháp lý liên quan đến Luật Thương mại về hoạt động mua bán thông qua sở giao dịch hàng hóa. Luật Thương mại ngày 14-6-2005 và Nghị định 158/2006/NĐ-CP được coi là những văn bản pháp lý quan trọng tác động đến giao dịch sau nông sản và phù hợp với thông lệ buôn bán qua các sở giao dịch hàng hóa trên thế giới. Nghị định quy định các nội dung về thành lập Sở giao dịch hàng hóa, tiêu chuẩn, quyền và nghĩa vụ thành viên môi giới và thành viên kinh doanh, hoạt động của trung tâm thanh toán bù trừ và giao nhận hàng hóa, cơ chế hoạt động mua bán và ủy thác qua sở. Tuy nhiên việc kinh doanh qua sở giao dịch hàng hóa được coi là hoạt động thương mại tương đối phức tạp và vẫn chưa được quy định rõ trong luật, với 11 điều khoản của Luật Thương mại chưa đủ để phát triển sở giao dịch hàng hóa, vì cơ quan quản lý và giám sát hoạt động của sở giao dịch hàng hóa chưa được cụ thể hóa.

Trong giao dịch nông sản, việc giao dịch hàng ngày hôm nay nhưng việc thanh toán, giao hàng vào một thời điểm nào đó trong tương lai thường đem lại rủi ro do thiên tai, mất mùa, bệnh dịch không thể giao hàng theo thỏa thuận. Trong trường hợp này, người mua có thể kiện người bán ra tòa bởi thường, tuy nhiên, Luật Thương mại các nước lại thường "bảo vệ người bán", do đó Luật cần phải có quy định phân bổ rủi ro sao cho hai bên giao dịch. Điều này đòi hỏi phải có cơ chế Nhà nước tham gia vào giải quyết mỗi quan hệ hợp đồng của hai bên. Tuy nhiên ở Việt Nam, các thương nhân tham gia giao dịch chưa xây dựng được mối liên kết chặt chẽ và chưa có cơ chế quản lý riêng để ràng buộc các bên trong giao dịch.

Bên cạnh đó, các bên tham gia giao dịch trên sàn còn gặp nhiều khó khăn trong việc thanh toán. Ngày 18-10-2006, Ngân hàng Nhà nước ban hành công văn số 8905/NHNN-QLNH yêu cầu các ngân hàng thương mại phải tuân thủ một số nội dung như sau: *thứ nhất*, việc thực hiện giao dịch tương lai trên thị trường hàng hóa phải được thực hiện trên cơ sở hàng hóa thật; *thứ hai*, các ngân hàng làm trung gian môi giới cho giao dịch này có trách nhiệm xây dựng quy trình kiểm tra chứng từ để đảm bảo giao dịch tương lai hàng hóa được thực hiện trên cơ sở hàng hóa thật. Những quy định này vô hình trở thành rào cản đối với các doanh nghiệp khi quyết định tham gia sàn giao dịch nông sản. Bên thân các ngân hàng thương mại như Techcombank, BIDV... cũng không biết làm cách nào để kiểm tra chứng từ để đảm bảo giao dịch trên hàng hóa thật, vì hoạt động đặt lệnh mua bán đều qua mạng hoặc gọi điện thoại và trên thị trường kỳ hạn thì 90% hợp đồng thanh khoản trước khi đến hạn giao hàng, có nghĩa là hàng hóa thật chỉ chiếm 10% (Báo Trung, 2009).

4. Kết luận

Có thể thấy rằng sự xuất hiện của các sở giao dịch hàng hóa nông sản là vì nhu cầu của thị trường trước những bất ổn và rủi

trong sản xuất, kinh doanh nông sản. Sự tồn tại các sở, sàn giao dịch đã hỗ trợ các nghiệp vụ giao dịch mua bán trên thị trường nông sản khi mà người mua, người bán không biết nhau, thời điểm mua/bán không xảy ra đồng thời. Sở, sàn giao dịch cũng là nơi tạo lập nên các thị trường cho các loại hàng hóa nông sản mới thông qua sự đảm bảo uy tín cho các sản phẩm mới, cho các nhà cung cấp, người tiêu dùng mới. Ngoài ra, đây cũng được coi là một trong những phương tiện giúp các nhà quản lý dự báo được nhu cầu thị trường, dự đoán được xu hướng biến động của giá cả, từ đó có những biện pháp kiểm soát sao cho rủi ro trong lĩnh vực nông nghiệp được hạn chế ở mức thấp nhất. Tiện ích của các sở, sàn giao dịch nông sản còn thể hiện thông qua những dịch vụ tư vấn, tin dung, cung cấp thông tin cho người dân nhằm hạn chế những bất lợi của đối tượng được coi là "dễ bị tổn thương nhất" trong lĩnh vực kinh doanh nông nghiệp.

Để các sở, sàn giao dịch hoạt động có hiệu quả, rất cần phải có những cơ chế hỗ trợ, hỗ trợ về cơ sở hạ tầng cho việc phát triển kỹ thuật cho đến các thể chế, chính sách quy định về thuế, về trợ cấp, các tiêu chuẩn sản phẩm hàng hóa giao dịch..., các quy định và hướng dẫn từ phía Nhà nước và cần có những nghiên cứu sâu hơn về các yếu tố ảnh hưởng tác động đến quá trình vận hành của các sở, sàn giao dịch này, từ đó có những đề xuất cần thiết cho sự phát triển của các sở, sàn giao dịch nông sản, để chính nó sẽ tạo tiền đề cho những sự phát triển của một thị trường kinh doanh nông sản cạnh tranh lành mạnh, công bằng, tối đa hóa lợi ích và tối thiểu hóa rủi ro cho các tác nhân tham gia./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. AgroMonitor (2013). Chuyên đề cà phê, 8-2013, B.T (2013). Sàn giao dịch cà phê kỳ hạn: phương tiện quản lý rủi ro cho các nhà sản xuất và kinh doanh.

http://lehoicaphe.vn/index.php?option=com_content&view=article&id=386:san-giao-dich-ca-phe-k-hn--phng-tin-quy-ly-ri-ro-cho-cac-nha-sn-xut-va-kinh-doanh&caid=5:th-trng-tieu-th-nc-ngoai&Itemid=47&lang=vi

2. European Commission (2008). *High prices on agricultural commodity markets: situation and prospects: A review of causes of high prices and outlook for world agricultural markets.*

3. FAO (2004), The State of Agricultural Commodity Markets. In E. P. a. D. Group (Ed.), Publishing Management Service.

4. Hà Anh (2013), *Gỡ khó cho sở giao dịch hàng hóa*, Retrieved from <http://www.nhandan.com.vn/kinh-te/chuyen-lam-an/item/20946602-.html>

5. Lan Chi (2011), *Nông dân điều dừng vì phá lúa trồng ớt, hoa hòe bán cho thương lái Trung Quốc*, <http://giaoduc.net.vn/Kinh-te/Nguoi-Viet-hang-Viet/Nong-dan-dieu-dung-vi-pha-lua-trong-ot-hoa-hoe-ban-cho-thuong-lai-TQ-post9731.gd>

6. Lê Thị Kim Ngân (2013), *Nghiên cứu hoạt động của Sàn Giao dịch rau quả và thực phẩm an toàn Hà Nội*. Trường đại học Nông nghiệp Hà Nội.

7. Mai Anh (2011), *Hướng đến một nền nông nghiệp hiện đại*, Retrieved from <http://www.liengiang.gov.vn/xemtin.asp?idcha=9662&cap=3&id=17812>

8. OFT (2009), *Government in Markets: Why competition matters – a guide for policy makers*, http://www.oft.gov.uk/shared_oft/business_leaflets/general/OFT1113.pdf.

9. Sandhya Srinivasan (2008), *Future trading in agricultural commodity: Is the Government ban on commodities trading logical?* Centre for Civil Society Research Internshi. May-July 2008

10. Thái Bá Dũng (2012), *Trảng tay với dưa hấu*, <http://tuoitre.vn/kinh-te/523447/trang-tay-voi-dua-hau.html>

11. Thu Phương (2013), *Sàn Giao dịch hàng hóa: vẫn chỉ mạnh nha*, Retrieved from http://www.baocongthuong.com.vn/thi-truong-trong-nuoc/39943/san-giao-dich-hang-hoa-van-chi-manh-nha.htm#.UvewP_msZg8.

12. Trung, B (2009), *Phát triển thể chế giao dịch nông sản ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ, Trường đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, Retrieved from http://www.cmard.edu.vn/index.php?option=com_docman&task=doc_download&gid=499&Itemid=515&lang=vi